Tuần 13

TẬP ĐỌC: **BÔNG HOA NIỀM VUI**

I. MỤC TIÊU:

1. Đọc: đọc trơn toàn bài, biết ngắt nghỉ hơi đúng, đọc rõ lời nhân vật (Chi, cô giáo)
2. Hiểu: TN: lộng lẫy, chần chừ, nhân hậu, hiếu thảo, đẹp mê hồn.
ND: Cảm nhận đ- ợc tấm lòng hiếu thảo với cha mẹ của bạn HS trong câu chuyện.

II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC:

- SGK, bảng phụ.
- Hoa cúc thật

III. HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC:

HĐ của Thầy	HĐ của Trò
A. KTBC:(3'): Yêu cầu HS đọc bài Điện thoại - nêu nội dung. **B. BÀI MỚI:** * GTB: Nêu mục tiêu bài học **HĐ 1** (30'): H- ớng dẫn luyện đọc bài. - GV đọc mẫu — H- ớng dẫn đọc: lời ng- ời kể thong thả, lời cô giáo dịu dàng, trìu mến, lời Chi khẩn cầu. a) Đọc từng câu. - GV theo dõi phát hiện từ HS đọc sai ghi bảng →H- ớng dẫn HS đọc. b) Đọc từng đoạn tr- ớc lớp. - Giới thiệu câu luyện đọc. - "Những bông hoa.....buổi sáng" - "Em hãy hái.....hiếu thảo" - Ghi bảng giải nghĩa: c) Đọc từng đoạn trong nhóm. - Cả lớp và giao viên nhận xét.	- 1 HS đọc lại bài, cả lớp theo dõi đọc thầm. - Tiếp nối nhau đọc từng câu đến hết bài. - HS luyện đọc từ khó - Tiếp nối nhau đọc 4 đoạn trong bài. - HS tìm cách đọc, luyện đọc. - 2 HS đọc chú giải. - Chia nhóm 4, luyện đọc theo đoạn. - Đại diện các nhóm thi đọc.
Tiết 2 **HĐ 1** (10'): H- ớng dẫn tìm hiểu bài. - Sáng tinh mơ Chi vào vờn hoa để làm gì? - Vì sao Chi không dám tự tay hái bông hoa niềm vui? - Khi biết vì sao Chi cần bông hoa cô giáo nói nói thế nào? - Theo em bạn Chi có những đức tính gì đáng quý? **HĐ 2** (23'): Luyện đọc lại. - Yêu cầu HS phân vai, thi đọc chuyện. - Cả lớp nhận xét bình chọn nhóm đọc hay. **C. CỦNG CỐ VÀ DẶN DÒ:** (2') - Yêu cầu HS nhận xét về các nhân vật. - Nhận xét giờ học	- Tìm bông hoa niềm vui để mang vào bệnh viện cho bố... - Theo nguyên tắc của tr- ờng, không ai đ- ợc ngắt hoa trong v- ờn. - Em hãy hái thêm 2 bông nữa..... - Th- ơng bố, tôn trong nội qui, thật thà. - HS chia nhóm 3, phân vai thi đọc truyện. - Chi hiếu thảo, tôn trọng quy định chung, thật thà. Cô giáo thông cảm với HS. - HS lắng nghe - VN luyện đọc bài, chuẩn bị....

TOÁN: **14 TRỪ ĐI MỘT SỐ: 14-8**

I. MỤC TIÊU: Giúp HS:

- Biết cách thực hiện phép trừ có nhớ dạng: 14 - 8
- Tự lập và học thuộc bảng14 trừ đi một số.
- ¸ p dụng phép trừ có nhớ dạng 14 - 8 để giải bài toán.

II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC: Que tính, bảng cài.

III. HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC:

HĐ của Thầy	HĐ của Trò
A. KTBC:(3'): - Gọi HS chữa bài 1 và 3 SGK.	- 3 HS lên bảng làm bài.
B. BÀI MỚI:	
* GTB: Nêu mục tiêu bài học.	
HĐ1 (6'):H- ớng dẫn thực hiện phép trừ 14-8.	
- Nêu bài toán.	- Nghe, phân tích đề nhắc lại đề toán.
- Để biết còn lại bao nhiêu que tính ta phải làm gì?	- Thực hiện phép trừ 14-8.
- Viết bảng: 14-8	
- Yêu cầu HS lấy que tính, tìm cách bớt 8 que tính nêu kết quả.	- Thao tác trên que tính. Trả lời còn 6 que tính.
- Yêu cầu HS nêu cách bớt.	- Trả lời
- H- ớng dẫn lại cho HS cách bớt hợp lý nhất.	- Thao tác theo GV
- Vậy 14-8 bằng bao nhiêu?	14-8 = 6
- Yêu cầu 1 HS lên bảng đặt tính, nêu cách làm.	14 - 8 nhiều HS nhắc lại cách trừ 6
HĐ 2 (6'): Lập bảng công thức 14 trừ đi một số.	
- Yêu cầu HS sử dụng que tính để tìm kết quả và thông báo - GV ghi bảng.	- Thao tác trên que tính tìm kết quả ghi vào bài học →thông báo (mỗi em 1 phép tính)
- Yêu cầu HS học thuộc lòng bảng công thức.	- HS học thuộc lòng bằng cách xoá dần.
HĐ3 (20'): H- ớng dẫn thực hành.	
Bài 1: Tính nhẩm	
- Đổi chỗ các số hạng →tổng không thay đổi.	- HS tự làm bài, chữa bài giải thích cách làm.
Bài 2: Tính:	
- Yêu cầu HS làm bảng con.	- 2 HS lên bảng làm bài, cả lớp làm bảng con.
	- HS tự làm bài, chữa bài nêu cách đặt tính và tính.
Bài 3: Đặt tính rồi tính	- HS tự làm bài, 1 HS lên bảng làm, chữa bài
- L- u ý HS cách đặt tính.	- Thực hiện theo H- ớng dẫn của GV.
Bài 4: Toán giải-Gọi 1 HS đọc đề bài — GV HD ph.tích đề toán.	- Chữa bài
	- 1 HS đọc đề bài- tóm tắt và tự giải toán
+ Bài toán cho biết gì?	Có: 14 quạt
- Bài toán yêu cầu tìm gì?	Bán: 6 quạt
- Ghi tóm tắt trên bảng lớp.	Còn :… ?.quạt
	Đáp số : 8 quạt
C. CỦNG CỐ VÀ DẶN DÒ: (2')	
- Yêu cầu HS đọc thuộc lòng bảng công thức.	HS xung phong đọc thuộc lòng bảng 14trừ 1số
- Nhận xét giờ học	- HS lắng nghe

Thứ 3 ngày 17 tháng 11 năm 2008.

TOÁN: **34 - 8**

I. MUC TIÊU: Giúp HS :

- Biết cách thực hiện phép trừ có nhớ trong phạm vi 100 ,dạng 34-8.
- Biết tìm số hạng ch- a biết của 1 tổng, tìm số bị trừ
- Biết giải bài toán về ít hơn

II. ĐỒ DÙNG DAY HOC: Que tính, bảng con.

III. HOAT ĐÔNG DAY HOC:

HĐ của Thầy	HĐ của Trò
A. KTBC:(3'): Yêu cầu HS đọc thuộc lòng bảng công thức 14 trừ đi 1 số. - Kiểm tra BTVN	- 3 HS đọc bảng trừ.
B. BÀI MỚI: * GTB: Nêu mục tiêu bài học	
HĐ1 (6'):H- ớng dẫn thực hiện phép trừ 34-8.	
- GV nêu bài toán.	- Nghe và nhắc lại bài toán.
- Yêu cầu nêu cách tìm số que tính.	- Thực hiện phép trừ 34 - 8
- Viết bảng: 34-8.	
- Yêu cầu HS lấy que tính, tìm cách bớt nêu kết quả.	- Thao tác trên que tính nêu kết quả 26.
- Viết 34 - 8 = 26.	
- Yêu cầu HS lên đặt tính và nêu cách tính.	
HĐ2 (24') Hướng dẫn thực hành.	
Bài 1: Tính:	- Thực hiện yêu cầu.
- Theo dõi nhận xét	- 3 HS nhắc lại.
Bài 2 : Đặt tính và tính	- HS tự làm bài, chữa bài nêu cách tính
- L- u ý cách đặt tính	- HS nêu yêu cầu
Bài 3: Toán giải	- HS làm bài bảng con, 3 HS lên bảng làm bài.
- Ghi bảng tóm tắt?	- HS đọc đề tóm tắt, tự giải.
	- 1 HS lên bảng làm, chữa bài nêu dạng tóm tắt (bài toán về ít hơn)
Bài 4: Tìm x. Củng cố cách tìm số hạng, số bị trừ.	- HS nêu cách làm, tự làm bài, chữa bài.
C. CỦNG CỐ VÀ DẶN DÒ: (2')	
- Nhận xét giờ học	- Nêu lại cách tính 34-8

CHÍNH TẢ: **TUẦN 13**

Tập chép : **BÔNG HOA NIỀM VUI**

I. MUC TIÊU:

- Chép lại chính xác đoạn Em hãy hái.....cô bé hiếu thảo trong bài tập đọc ***Bông hoa niềm vui.***
- Tìm đ- ợc từ có tiếng chứa iê/ yê.
- Nói đ- ợc câu phân biệt các thanh '/~ , phụ âm r/d

II. ĐỒ DÙNG DAY HOC : - Bảng phụ, bảng con

II. HOAT ĐÔNG DAY HOC:

HĐ của Thầy	HĐ của Trò
A. KTBC:(3'): Cho 3 HS tìm tiếng bắt đầu bằng : r / gi / d.	- 3 HS thực hiện theo y/c của GV- HS # n.xét
B. BÀI MỚI:	
* GTB: Nêu mục tiêu bài học.	
HĐ1 (25'): H- ớng dẫn tập chép.	
- GV đọc đoạn chép.	- 2 HS đọc lại.
- Đoạn văn nói lời của ai?	- Lời cô giáo của Chi.
- Cô giáo nói gì với Chi?	- Em hãy hái.....hiếu thảo.
- Nêu số câu trong đoạn văn? Những chữ viết hoa, các loại dấu câu?	- 3 câu - chữ đầu câu. dấu (.), (!), (?).
- GV đọc từ khó: Hãy, nữa, dạy dỗ.	- HS viết bảng lớp, bảng con.
- Yêu cầu HS nhìn bảng viết bài vào vở	- Chép bài.
- Chấm chữa bài	- Nhìn bảng soát lỗi ghi lề.
+ Chấm 7 bài nhận xét, chữa lỗi phổ biến.	
HĐ2 (7'): Hướng dẫn HS làm bài tập:	
Bài 2: Yêu cầu HS đọc đề bài:	- 1 HS đọc.
- Theo dõi nhận xét, chốt ý đúng. (yếu, kiến, khuyên).	- 3 HS làm bài trên bảng, cả lớp làm VBT.
Bài 3a: Đặt câu	- Đọc yêu cầu
- Theo dõi - nhận xét	- HS tự làm bài, đọc chữa bài.
C. CỦNG CỐ VÀ DẶN DÒ: (2')	
- Nhận xét giờ học	
Dặn :	- VN viết lại những chữ viết sai, làm bài tập 3b.

ĐẠO ĐỨC: **QUAN TÂM GIÚP ĐỠ BẠN BÈ (tiết2)**

I. MUC TIÊU:

- HS biết sự cần thiết của việc quan tâm, giúp đỡ lẫn nhau.
- Nêu đ- ợc một vài biểu hiện cụ thể của việc quan tâm ,giúp đỡ bạn bè trong học tập, lao động và sinh hoạt hằng ngày .
-Biết quan tâm giúp đỡ bạn bè bằng những việc làm phù hợp với khả năng.

II. ĐỒ DÙNG DAY HOC:

- VBT - ĐĐ

III. HOAT ĐÔNG DAY HOC:

Thầy	Trò
A. KTBC:(3'): Vì sao cần quan tâm, giúp đỡ Bạn?	- 2 HS trả lời - HS khác nhận xét.
B. BÀI MỚI: * GBT: Trực tiếp	
HĐ1(10'):Đoán xem điều gì sẽ xảy ra?	MT: HS biết cách ứng xử trong 1 tình huống cụ thể có liên quan đến việc quan tâm, giúp đỡ bạn.
- Yêu cầu HS quan sát tranh đoán cách ứng xử của bạn. - Chốt 3 cách ứng xử chính. + Hà không cho Hải xem bài. + Hà khuyên Hải tự làm bài. + Hà cho Hải xem bài. →KL: Quan tâm giúp đỡ bạn đúng lúc, đúng chỗ	- Đoán cách ứng xử của bạn Hà. - HS TL nhóm 4 nhóm 3 cách ứng xử GV - Các nhóm thể hiện qua đóng vai. - Trình bày tr- ớc lớp, các nhóm khác nhận xét.
HĐ 2 (10'): Tự liên hệ.	- MT: Định h- ớng cho HS biết quan tâm giúp đỡ bạn trong cuộc sống hàng ngày.
- Yêu cầu HS nêu việc đã làm thể hiện sự qua tâm, giúp đỡ bạn bè. - Yêu cầu các tổ lập kế hoạch giúp đỡ bạn khó khăn trong lớp, trong tr- ờng. →KL: Cần quan tâm giúp đỡ bạn.	- 1 số HS trả lời, HS khác nhận xét. - Các tổ thực hiện yêu cầu, trình bày tr- ớc lớp.
HĐ3(10'): Diễn tiểu phẩm: Trong giờ ra chơi.	- MT: Giúp HS củng cố các kiến thức, kĩ năng đã học.
- Yêu cầu HS xem tiểu phẩm do 1 số HS trong lớp đóng rồi thảo luận. + Em tán thành cách ứng xử của các bạn nào? Không tán thành cách ứng xử của các bạn nào? Vì sao? + Tiểu phẩm trên nói lên điều gì? →KL: Cần phải c- xử tốt với bạn bè, ko nên phân biệt đối xử với các bạn nghèo, khuyết tật,....	- HS xem tiểu phẩm, thảo luận câu hỏi, trả lời.
C. CỦNG CỐ VÀ DẶN DÒ: (2') - Nhận xét giờ học.	-HS lắng nghe. -Chuẩn bị bài sau.

Thứ 4 ngày 18 tháng 11 năm 2009

Tập đọc: QUÀ Cñ A Bè

I. MUC TIÊU:

1. Đọc: Đọc đúng các từ khó: ngó ngoáy, quẫy toé n- ớc, muỗm, niềng niễng.
- Biết ngắt,nghỉ hơi hợp lý sau các câu văn có nhiều dấu câu.
2. Hiểu: TN: thúng câu, cà cuống, niềng niễng, cá sộp, xập xành, muỗm, mốc thếch.
ND: Tình yêu th- ơng của ng- ời bố qua những món quà đơn sơ dành cho con.

II. ĐỒ DÙNG DAY HOC:

- SGk.
- Bảng phụ ghi câu luyện đọc.

III. HOAT ĐÔNG DAY HOC:

HĐ của Thầy	HĐ của Trò
A. KTBC:(3'): Yêu cầu HS đọc bài ***Bông hoa niềm vui,*** trả lời câu hỏi.	- 3 HS đọc bài.
B. BÀI MỚI:	
* GTB: Giới thiệu mục tiêu bài học.	
HĐ1 (20'): H- ớng dẫn luyện đọc bài.	
- GV đọc mẫu — h- ớng dẫn đọc: giọng nhẹ nhàng, vui, hồn nhiên...	- 1 HS đọc lại bài - cả lớp đọc thầm.
a) Đọc từng câu.	- Nối tiếp nhau đọc từng câu đến hết bài.
- Theo dõi HS đọc phát hiện từ học sinh đọc sai ghi bảng→H- ớng dẫn phát âm	- HS luyện đọc từ khó
b) Đọc theo đoạn tr- ớc lớp	- HS nối tiếp nhau đọc từng đoạn của bài (2 đoạn)
- Giới thiệu câu luyện đọc.	- HS tìm cách đọc và luyện đọc đúng.
+ "Mở thúng câu.....nhộn nhạo"	
+ "Mở hòm .....ngó ngáy"	
- Ghi bảng từ giải nghĩa: SGK	- HS đọc chú giải.
c) Đọc trong nhóm.	- Chia nhóm 2 luyện đọc bài
- Theo dõi nhận xét sửa sai.	- Thi đọc tr- ớc lớp
HĐ2 (7'): H- ớng dẫn tìm hiểu bài.	
- Quà của bố đi câu về có những gì?	- Cà cuống, niềng niễng, hoa sen đỏ, nhị sen xanh, cá sộp, cá chuối.
- Quà của bố đi cắt tóc về có những gì?	- Con xập xành, con muỗm, những con dế đực cánh xoăn.
- Những từ nào câu nào cho thấy các con rất thích những món quà của bố?	- Hấp dẫn nhất là.....quà của bố làm cho anh em tôi giàu quá!
HĐ3 (8'): Luyện đọc lại	
- GV H- ớng dẫn HS thi đọc đoạn 1,cả bài.	- Các tổ cử đại diện thi đọc.
- Theo dõi nhận xét	
C. CỦNG CỐ VÀ DẶN DÒ: (2')	
- Bài tập đọc muốn nói với chúng ta điều gì?	- Tình cảm th- ơng yêu của bố qua những món quà đơn sơ dành cho các con.
- Nhận xét giờ học.	- HS lắng nghe
- Dặn :	-VN luyện đọc bài

TOÁN: **54 - 18**

I. MUC TIÊU: Giúp HS:

- Biết cách thực hiện phép trừ có nhớ trong phạm vi 100,dạng 54-18.
- Biết giải bài toán về ít hơn với các số có kèm đơn vị đo dm
- Biết vẽ hình tam giác cho sẵn 3 đỉnh.

II. ĐỒ DÙNG DAY HOC:

Que tính,bảng con

II. HOAT ĐÔNG DAY HOC:

HĐ của Thầy	HĐ của Trò
A.KTBC:(3'):Yêu cầu HS chữa bài 1,3 SGK. **B. BÀI MỚI:** * GTB: Trực tiếp **HĐ1** (10'): H-ớng dẫn HS thực hiện phép trừ dạng 54-18. - Nêu bài toán. - Yêu cầu nếu cách tìm số que tính. - Yêu cầu HS lấy que tính, 2 HS 1 cặp thảo luận tìm cách bớt và nêu kết quả, cách làm. - Yêu cầu 1 HS lên bảng đặt tính và tính. **HT 2** (20') H-ớng dẫn thực hành. Bài 1: Tính - Theo dõi nhận xét . Bài 2: Đặt tính rồi tính. Bài 3: Toán giải - Bài toán thuộc dạng gì? - Ghi bảng tóm tắt Bài 4: Vẽ hình tam giác - Theo dõi nhận xét **C. CỦNG CỐ VÀ DẶN DÒ:** (2') - Yêu cầu HS nhắc lại cách thực hiện phép tính 54-18. - Nhận xét giờ học	- 2 HS lên bảng thực hiện yêu cầu. - Nghe và phân tích bài toán. - Thực hiện phép trừ 54-18 - Thao tác bằng que tính trả lời còn 36 que tính. - Nêu cách bớt 5 4 1 8 3 HS nhắc lại cách làm 3 6 - Tự làm bài- chữa bài nêu cách làm. - 2 HS lên bảng làm bài, cả lớp làm bảng con - Đọc đề bài - Bài toán về ít hơi - HS tóm tắt, tự làm bài, chữa bài - Tự làm bài - chữa bài - HS đọc yêu cầu - Tự làm bài, chữa bài nêu cách làm - 1HS nhắc lại cách thực hiện tính - HS lắng nghe -

LUYÊN TỪ VÀ CÂU: **TUẦN 13**

I. MUC TIÊU:

- Nêu đ- ợc 1 số từ ngữ chỉ công việc gia đình.

- Tìm đ- ợc các bộ phận câu TLCH *Ai? làm gì?* Biết chọn các từ cho sẵn để xếp thành câu kiểu *Ai là gì ?*

- Giáo dục HS chăm chỉ làm việc.

II. ĐỒ DÙNG DAY HOC:

Bảng phụ chép bài tập 2, bảng nhóm để học sinh làm BT3.

III. HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC:

HĐ của Thầy	HĐ của Trò
A. KTBC:(3')Yêu cầu HS đọc câu theo mẫu Ai (cái gì, con gì) là gì?	- 3 HS đặt câu.
B. BÀI MỚI:	
* GTB: Nêu mục tiêu bài học.	
HĐ 1 (30'): H- ớng dẫn HS làm bài tập	
Bài 1: Yêu cầu HS đọc đề bài.	- Đọc đề
- Yêu cầu HS tự làm bài.	- HS tự làm bài vào vở
- Gọi HS trả lời, HS khác nhận xét .	- Quét nhà, trông em, nấu cơm.
GV nhận xét.	
Bài 2: Yêu cầu HS đọc đề.	
- GV H- ớng dẫn mẫu: Gạch 1 gạch d- ới làm gì? bộ phận câu trả lời câu hỏi ai?	- Tìm bộ phận trả lời cho câu hỏi ai làm gì?
Gạch 2 gạch dới bộ phận câu trả lời câu hỏi làm gì?	
- GV H- ớng dẫn cả lớp nhận xét, chốt lời giải đúng.	- HS quan sát nghe - HS làm bài vào vở, 2 HS lên bảng làm. a) Cây/ xoà cành ôm câu bé. b) Em/ học thuộc đoạn thơ. c) Em/ làm ba bài tập toán.
Bài 3: Yêu cầu đọc đề bài	- Chọn và xếp các từ ở 3 nhóm thành câu.
- Yêu cầu 1 HS phân tích mẫu.	- Phân tích mẫu - HS nghe
- Yêu cầu HS thảo luận nhóm.	- HS thảo luận nhóm 2 làm bài. - 3 HS lên bảng làm, chữa bài
C. CỦNG CỐ VÀ DẶN DÒ: (3')	
- Hôm nay chúng ta học KT gì?	- Ôn mẫu câu ai? làm gì? và các từ chỉ hđ.
- Nhận xét giờ học	- VN đặt câu theo mẫu ai? làm gì? và các từ chỉ hoạt động.

****

Thứ 5 ngày 19 tháng 11 năm 2009.

TOÁN: **LUYỆN TẬP**

I. MUC TIÊU: Giúp học sinh:

- Thuộc bảng 14 trừ đi một số
- Thực hiện phép trừ có nhớ dạng 54-18.
- Tìm số hạng ch- a biết trong 1 tổng, , số bị trừ ch- a biết trong 1 hiệu.
- Giải bài toán có lời văn văn bằng phép tính trừ dạng 54 - 18

II. ĐỒ DÙNG DAY HOC : - Bảng con

II. HOAT ĐÔNG DAY HOC:

HĐ của Thầy	HĐ của Trò
A. KTBC:(3'): Gọi HS chữa bài 1 và 2 SGK **B. BÀI MỚI:** * GTB: Nêu mục tiêu bài học **HĐ1** (10'): H- ớng dẫn luyện tập Bài 1: Tính nhẩm - Theo dõi nhận xét Bài 2: Đặt tính rồi tính. - Theo dõi nhận xét Bài 3: Tìm x Củng cố cách tìm số bị trừ, số hạng ch- a biết. - L- u ý cách trình bày bài Bài 4: Toán giải - Ghi bảng tóm tắt Bài 5: Vẽ hình theo mẫu. - Mẫu vẽ hình gì? - Vẽ hình có mấy đỉnh? **C. CỦNG CỐ VÀ DẶN DÒ:** (3') - Khái quá nội dung bài học - Nhận xét giờ học	- 3 HS lên bảng làm. - HS tự làm bài, đọc chữa bài - 3 HS lên bảng làm, cả lớp làm bảng con, chữa bài nêu cách làm. - Nêu yêu cầu - HS tự làm bài, 2 HS lên bảng làm. - Chữa bài HS nêu cách tìm số hạng, số bị trừ. - Đọc đề bài - Tóm tắt, tự làm bài, 1 HS lên bảng làm, chữa bài - HS đọc đề bài. - HS làm bài, 1 HS đổi chéo vở kiểm tra - 4 đỉnh. -HS lắng nghe

CHÍNH TẢ: **TUẦN 13**

Nghe- viết : **QUÀ CỦA BỐ**

I. MUC TIÊU:

- Nghe viết chính xác bài chính tả :***Quà của bố.***trình bày đúng đoạn văn xuôi có nhiều dấu câu.

- Luyện viết đúng chính tả các chữ có iê / yê, phân biệt các viết phụ âm đầu d/gi.

II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC:

- Bảng phụ ghi bài tập 2, 3a. bảng con, VBT.

III. HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC:

HĐ của Thầy	HĐ của Trò
A. KTBC:(3'): GV đọc HS viết bảng con.	- yếu ớt, kiến đen, khuyên bảo, múa rối, nói dối.
B. BÀI MỚI:	
* GTB: Nêu mục tiêu bài học	
HĐ1 (27'): H- ớng dẫn luyện viết	
- Đọc đoạn viết	
- Quà của bố đi câu về có những gì?	- 2 HS đọc lại - Cà cuống, niềng niễng, hoa sen, nhị sen, cá sộp, cá chuối.
- Yêu cầu HS nêu số câu, câu có dấu (:) trong bài chính tả.	- Có 4 câu - Câu 2 có dấu (:)
- Nêu cách viết chữ đầu đoạn.	- Viết hoa lùi vào 1 ô.
- H- ớng dẫn viết chữ khó.	- niềng niễng, quẫy, tóc nớc.
- Đọc cho HS viết bài.	- HS nghe viết bài vào vở.
- Chấm chữa bài.	- HS đổi vở cho nhau soát lỗi.
+ Chấm 7 bài nhận xét chữa lỗi phổ biến.	
HĐ 2 (7'): Hướng dẫn HS làm bài tập	
Bài 2: GV h- ớng dẫn	
- Theo dõi nhận xét	- HS viết bảng con tiếng đã điền iê/yê.
Bài 3a: Tiến hành giống bài 2.	dòng 1: d; dòng 2: r; dòng 3: gi
C. CỦNG CỐ VÀ DẶN DÒ: (2')	
- Nhận xét giờ học	-HS lắng nghe

KỂ CHUYỆN: *(T_2- chiều thứ 5)* **BÔNG HOA NIỀM VUI**

I. MỤC TIÊU:

Biết kể đoạn mở đầu câu chuyện theo 2 cách: Theo trình tự và thay đổi trình tự câu chuyện.

- Dựa vào tranh kể lại đoạn 2,3 và đoạn cuối câu chuyện.
- Đóng vai bố bạn Chi nói đ- ợc lời cảm ơn với cô giáo
- Biết vận dụng lời kể tự nhiên với nét mặt,điệu bộ,thay đổi giọng kể cho phù hợp.
- Biết nghe và nhận xét bạn kể.

II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC:

- Tranh minh hoạ đoạn 2,3 SGK.
- HS 1 tờ giấy nhỏ.

III. HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC:

HĐ của Thầy	HĐ của Trò
A. KTBC:(5'): Gọi 3 HS lên bảng nối tiếp câu chuyện ***Sự tích cây vú sữa.***	- 3 HS thực hiện yêu cầu.
B. BÀI MỚI:	
* GTB: Liên hệ từ bài tập đọc để giới thiệu.	
HĐ1 (25'): H- ớng dẫn HS kể chuyện.	
a) Kể đoạn mở đầu	
- Gọi 1 HS kể theo đúng trình tự, yêu cầu HS khác nhận xét.	- HS kể - HS khác nhận xét vê nội dung, cách kể.
- Yêu cầu HS kể cách khác.	- HS kể theo cách của mình.
- Vì sao Chi lại vào v- ờn hái hoa?	- Vì bố của Chi đang ốm nặng.
- Nêu hoàn cảnh của Chi tr- ớc khi Chi vào v- ờn?	- 3 HS kể (không yêu cầu đúng từng từ)
- Nhận xét từng câu cho HS.	
b) Kể lại nội dung phần chính(2,3)	
- Treo lần l- ợt từng tranh, yêu cầu HS quan sát và trả lời câu hỏi theo gợi ý.	- Trả lời theo yêu cầu.
- Yêu cầu HS kể lại nội dung chính.	- 5 HS kể, HS khác nhận xét.
c) Kể đoạn cuối chuyện.	
- Nếu em là bố bạn Chi em sẽ nói thế nào để cảm ơn cô giáo?	- Cảm ơn cô đã cho cháu Chi hái hoa. Gia đình tôi xin tặng nhà tr- ờng khóm hoa làm kỉ niệm.
- Yêu cầu HS kể lại đoạn cuối và nói lời cảm ơn của mình.	- 5 HS kể.
- Nhận xét từmg HS.	- HS khác nhận xét bạn kể.
C. CỦNG CỐ VÀ DẶN DÒ: (5')	
- Yêu cầu HS đặt tên cho truyện.	-Đứa con hiếu thảo/ Bông hoa cúc xanh….
- Nhận xét giờ học.	- VN kể lại truyện cho ng- ời thân nghe

Thứ 6 ngày 20 tháng 11 năm 2009.

TOÁN: **15, 16, 17, 18 TRỪ ĐI MỘT SỐ**

I. MUC TIÊU: Giúp HS:

- Biết cách thực hiện các phép trừ để lập các bảng trừ 15, 16, 17,18 trừ đi một số.
- Biết thực hiện phép tính trừ đặt theo cột dọc.

II. ĐỒ DÙNG DAY HOC : - Bảng con, que tính

II. HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC:

HĐ của Thầy	HĐ của Trò
A. KTBC:(3'): Yêu cầu HS chữa bài 2,3,4 SGK.	- 3 HS lên bảng thực hiện
B. BÀI MỚI:	
* GTB: nêu mục tiêu bài học	
- GV H- ớng dẫn HS lập 1 bảng trừ, sau đó HS tự lập các bảng trừ còn lại.	- HS thực hiện theo yêu cầu. - Thao tác trên 1 bó 1 chục que tính và 5 que tính rời để lần l- ợt tìm kết quả các phép tính trong bảng 15 trừ đi 1 số.
- GV ghi bảng kết quả HS nêu	- Thông báo kết quả.
- Tổ chức cho lớp học thuộc lòng bảng trừ 15 trừ đi một số.	- HS học thuộc lòng bằng cách xoá dần
- Các bảng trừ còn lại làm t- ơng tự.	
HĐ2 (14'): H- ớng dẫn HS làm bài tập:	
Bài 1: Tính - L- u ý các viết phép trừ theo cột.	- Yêu cầu HS tự làm bài chữa bài - 3 HS lên bảng làm, chữa bài
Bài 2: Tổ chức cho HS chơi "nhanh mắt khéo tay"	- Thi giữa 3 tổ, khi hô lệnh tất cả HS thực hiện nối phép tính với kết quả. HS nối xong giơ tay, tổ nào nhiều bạn xong và đúng là thắng cuộc (sau 5').
C. CỦNG CỐ VÀ DẶN DÒ: (2')	
- Yêu cầu HS đọc lại bảng trừ	- 3 HS đọc
- Nhận xét giờ học	- VN học thuộc lòng bảng trừ

TẬP LÀM VĂN: **TUẦN 13**

I. MUC TIÊU:

- Biết kể về giai đình của mình theo gợi ý.
- Biết nghe bạn kể để nhận xét
- Dựa vào những điều đã nói viết đ- ợc 1 đoạn văn kể về gia đình. Viết rõ ý, dùng từ đặt câu đúng.

II. ĐỒ DÙNG DAY HOC:

- Bảng phụ viết gợi ý bài 1

III. HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC:

HĐ của Thầy	HĐ củaTrò
A. KTBC:(3'): Yêu cầu nhắc lại thứ tự của việc gọi điện	- 3 HS nhắc lại.
B. BÀI MỚI:	
* GTB: Nêu mục tiêu bài học.	
H Đ1 (27'): H- ớng dẫn HS làm bài tập	
Bài 1: Kể về gia đình em.	
L- u ý: Bài tập yêu cầu kể về gia đình chứ không phải trả lời câu hỏi.	- 1 HS đọc yêu cầu và gợi ý - Cả lớp đọc thầm câu hỏi và gợi ý - 1 HS kể mẫu, sau đó chia nhóm 4, HS kể trong nhóm.
- GV theo dõi nhận xét	- Nhiều HS kể tr- ớc lớp.
Bài 2: Viết đoạn văn ngắn 3-5 câu kể về gia đình em.	- 1 HS đọc yêu cầu
- Nhắc HS viết lại những điều vừa nói ở bài tập 1. - Dùng từ đặt câu đúng, rõ ý.	- HS làm bài vào VBT
- GV theo dõi nhận xét gợi ý.	- Nhiều HS đọc bài tr- ớc lớp.
- Chấm 1 số bài	- HS khác nhận xét góp ý
C. CỦNG CỐ VÀ DẶN DÒ: (2')	
- Nhận xét giờ học	- HS lắng nghe - VN sửa lại bài đã viết ở lớp.

TỰ NHIÊN VÀ XÃ HỘI

GIỮ SẠCH MÔI TR- ỜNG XUNG QUANH NHÀ Ở

I. MỤC TIÊU: HS có thể:

- Nêu đ- ợc một số việc cần làm để giữ sạch môi tr- ờng xung quanh nơi ở.
- Biết tham gia làm vệ sinh môi tr- ờng xung quanh nơi ở.

II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC: - Hình vẽ trong SGK - trang 28, 29.
- bảng học nhóm.

III HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC:

HĐ của Thầy	HĐ của Trò
A. KTBC:(3'): Kể tên và nêu công dụng của một số đồ dùng trong gia đình.	- 3 HS trả lời.
B. BÀI MỚI:	
* GBT: Nêu mục tiêu bài học	
HĐ1 (15'): Làm việc với SGK theo cặp.	MT: Kể tên những việc cần làm để giữ sạch sân, v- ờn,.....
- Yêu cầu HS quan sát các hình 1,2,3,4,5 SGK trang 28,29 SGK trả lời câu hỏi. - Giữ vệ sinh môi tr- ờng xung quanh nhà ở có lợi gì? →GVKL	- HS quan sát theo cặp. - 1 số nhóm trình bày, nhóm khác bổ sung.
HĐ2 (15'): Đóng vai	
- Yêu cầu HS liên hệ việc giữ vệ sinh môi tr- ờng xung quanh nhà ở của mình. - KL về thực trạng vệ sinh ở địa ph- ơng. - Yêu cầu HS làm việc theo nhóm. GV có thể gợi ý để HS nghĩ ra tình huống. VD: Em đi học về, thấy chị để ngay 1 đống rác tr- ớc cửa nhà. Em sẽ ứng xử thế nào?	- MT: Có ý thức thực hiện giữ vệ sinh sân, v- ờn..... - Tự liên hệ. - Yêu cầu các nhóm tự nghĩ ra tình huống để tập nói với mọi ng- ời trong gia đình về những gì đã học trong bài. Đóng vai lên trình bày tr- ớc lớp. - HS khác theo dõi và đặt mình vào địa vị nhân vật trong tình huống nhóm bạn đ- a ra và thảo luận để đi đến lựa chọn cách ứng xử có hiệu quả trong việc tuyên truyền vận động mọi ng- ời cùng tham gia giữ vệ sinh môi tr- ờng.
C. CỦNG CỐ VÀ DẶN DÒ: (2') - Nhắc HS tự giác, không vứt rác bừa bãi. - Nhận xét giờ học. -Dặn :	-HS lắng nghe. - Chuẩn bị bài sau: Phòng tránh ngộ độc khi ở nhà.

TẬP VIẾT: **CHỮ HOA *L***

I. MỤC TIÊU:

- Viết đúng, đẹp chữ L hoa
- Viết đúng đẹp cụm từ ứng dụng.
- Biết cách nối từ chữ L sang chữ cái đứng liền sau.

II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC: Chữ mẫu, bảng con, bảng phụ

III. HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC:

HĐ của Thầy	HĐ của Trò
A. KTBC:(3'): - Yêu cầu 3 viết bảng lớp, cả lớp viết bảng con k, kê.	
B. BÀI MỚI:	
* GBT: Nêu mục tiêu bài học	
HĐ1 (5'): Viết chữ hoa	
- Quan sát số nét, qui trình viết chữ L	
+ Gắn chữ mẫu	- Quan sát
+ Yêu cầu nêu chiều cao, rộng số nét	- Cao 5 li, rộng 4 li, 3 nét
+ H- ớng dẫn quy trình viết	- 3 HS nhắc lại
- Viết bảng	- HS viết bảng con 2 lần chữ L
+ GV theo dõi nhận xét sửa sai	
HĐ 2 (5'): H- ớng dẫn viết cụm từ ứng dụng.	
- Giới thiệu cụm từ ứng dụng.	
+ Yêu cầu giải thích cụm từ.	- Đọc: ***Lá lành đùm lá rách***
- Quan sát và nhận xét	- Đùm bọc giúp đỡ lẫn nhau
+ Yêu cầu nêu số tiếng trong cụm từ	- 5 tiếng
+ Yêu cầu so sánh chữ L và a	- L: 2,5li, a: 1li
+ Yêu cầu cách nối chữ L sang chữ a?	- Từ điểm cuối chữ L rê bút lên đầu chữ a và viết chữ a.
- Yêu cầu nêu khoảng cách giữa các chữ.	- 1 chữ cái o
- Viết bảng	
+ Theo dõi nhận xét, sửa sai.	- HS viết chữ *Lá* vào bảng con
HĐ3 (25'): H- ớng dẫn viết vở.	- HS viết theo yêu cầu
- Nêu yêu cầu viết	
- L- u ý t- thế ngồi, cách trình bày.	
C. CỦNG CỐ VÀ DẶN DÒ: (2')	
- Nhận xét giờ học.	- HS lắng nghe.
	- VN viết lại bài còn lại

****

HOAT ĐÔNG TẬP THỂ: **THẦY GIÁO VÀ CÔ GIÁO**

I. MUC TIÊU:

- Giáo dục HS ý thức hoạt động tập thể, yêu thích hoạt động tập thể

II. HOAT ĐÔNG DAY HOC:

1. GTB: Tiết sinh hoạt tập thể hôm nay, chúng ta múa hát về thầy, cô giáo.
2. H- ớng dẫn sinh hoạt: (30')

- Yêu cầu HS thảo luận chuẩn bị tiết mục múa (hát) về thầy, cô giáo.
- Lần l- ợt các nhóm lên trình diễn tr- ớc lớp, cả lớp theo dõi nhận xét bình chọn tiết mục hay nhất.

3. CỦNG CỐ VÀ DẶN DÒ:

- Nhận xét giờ học - Giao BTVN.

TIẾNG VIÊT: **ÔN LUYỆN TỪ VÀ CÂU**

I. MUC TIÊU:

- Củng cố vốn từ về tình cảm gia đình. Biết đặt câu với những từ nói về tình cảm gia đình.
- Mở rộng vốn từ về tính cảm gia đình.

II. HOAT ĐÔNG DAY HOC:

A. KTBC:: (3'): - Yêu cầu HS đọc bài làm tiết trớc.

B. BÀI MỚI:

* GTB: Nêu mục tiêu bài học

HOAT ĐÔNG 1 (30'): Hớng dẫn HS làm bài tập

Bài 1: Tìm từ phù hợp điền vào từng chỗ trống để tạo thành câu:

a) Cha mẹ rất.....con cái.

b) Trong nhà, con cái phải.....cha mẹ

c) Cha mẹ thờng.....con cái lẽ phải, điều hay.

- HS đọc đề, tự làm bài, chữa bài.

Củng cố từ chỉ hđ tình cảm (yêu mến, kính trọng, dạy bảo).

Bài 2: Ghép từ ở cột A và cột B sao cho thích hợp:

A	B
ghi đình	yêu quí
anh em	kính trọng
ông bà	hoà thuận
cha mẹ	êm ấm

- HS tự làm bài. chữa bài HS đọc lại từ vừa ghép.

Bài 3: Đặt câu với các từ sau: